

Số: 05/KH-UBDTSĐHP

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2011

## KẾ HOẠCH

### Tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992

Ngày 6/8/2011, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 06/2011/QH13 về việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 và thành lập Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Để triển khai nhiệm vụ do Quốc hội giao, Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 ban hành Kế hoạch tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 với các nội dung sau đây:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU TỔNG KẾT

##### 1. Mục đích

1.1. Tổng kết sâu sắc, toàn diện cả lý luận và thực tiễn nội dung Hiến pháp, việc thi hành Hiến pháp năm 1992 trên cơ sở đánh giá khách quan, đúng đắn về vai trò, sứ mệnh của Hiến pháp với tư cách là đạo luật cơ bản của Nhà nước, văn kiện chính trị - pháp lý quan trọng, thể hiện bản chất dân chủ, tiên bộ của Nhà nước và chế độ; quá trình cụ thể hoá các quan điểm, nội dung của Hiến pháp năm 1992 gắn với những thành tựu đạt được sau hơn 25 năm đổi mới đất nước; những mặt được, hạn chế và nguyên nhân.

1.2. Xác định những tư tưởng, nội dung của Hiến pháp tiếp tục kế thừa, những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung trong Hiến pháp để đáp ứng những thay đổi của đất nước phù hợp với tình hình mới.

1.3. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung những vấn đề cần thiết trong Hiến pháp nhằm thể chế hóa kịp thời đường lối, chủ trương, chính sách lớn của Đảng đã được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và các văn kiện khác của Đảng.

##### 2. Yêu cầu

2.1. Tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 phải bám sát nội dung các quy định của Hiến pháp năm 1992; những mục tiêu, quan điểm, định hướng lớn đã được xác định trong các văn kiện của Đảng và Nghị quyết số 06/2011/QH13 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 và thành lập Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992.

2.2. Quá trình tổng kết phải làm rõ những thành công, hạn chế so với mục tiêu, yêu cầu của Hiến pháp, yêu cầu ổn định chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế của đất nước; phân tích nguyên nhân của những thành công và hạn chế trong việc thi hành Hiến pháp ở từng lĩnh vực để rút ra những bài học kinh nghiệm.

2.3. Những kiến nghị sửa đổi, bổ sung Hiến pháp phải căn cứ vào nhu cầu thực tiễn và các định hướng chiến lược được nêu trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và các văn kiện khác của Đảng để xác định các vấn đề chiến lược cần giải quyết; bảo đảm các quy định của Hiến pháp đúng tầm là đạo luật cơ bản, có giá trị chính trị - pháp lý cao và ổn định lâu dài; làm cơ sở cho việc hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2.4. Đánh giá kỹ thuật trình bày Hiến pháp; tính chuẩn mực của ngôn ngữ; tính khái quát và chi tiết ở mức độ hợp lý; tính đồng bộ, thống nhất và chặt chẽ về kết cấu bố cục, về cách thức thể hiện; những thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật thời gian qua có nguyên nhân từ kỹ thuật trình bày Hiến pháp.

## II. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG TỔNG KẾT

### 1. Phương pháp tổng kết

1.1. Đánh giá về giá trị chính trị - pháp lý của Hiến pháp, được thể hiện qua việc thể chế hoá các quan điểm, đường lối chiến lược đã được khẳng định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991.

1.2. Đánh giá những kết quả đạt được trong việc cụ thể hoá các quy định của Hiến pháp năm 1992 bằng các văn bản quy phạm pháp luật.

1.3. Đánh giá những kết quả đạt được trong việc tổ chức thi hành Hiến pháp: những kết quả của việc tổ chức thực thi các quy định của Hiến pháp trong thực tiễn so với mục đích, yêu cầu của Hiến pháp và yêu cầu đổi mới toàn diện trên tất cả mọi lĩnh vực hoạt động của đất nước trong thời gian qua.

1.4. Từ việc đánh giá quá trình thi hành Hiến pháp, chỉ ra được nguyên nhân của những thành công và hạn chế; những bài học kinh nghiệm; những giá trị nội dung về chính trị - pháp lý trong các quy định của Hiến pháp năm 1992 cần tiếp tục kế thừa và phát triển.

### 2. Nội dung tổng kết

Các cơ quan, tổ chức tiến hành tổng kết việc thi hành các quy định của Hiến pháp năm 1992 theo từng nội dung cụ thể sau đây:

- Lời nói đầu;
- Chế độ chính trị

Chế độ kinh tế,

Văn hóa, giáo dục khoa học công nghệ,

Bảo vệ To quốc Việt Nam hội chủ nghĩa,

Quyền nghĩa bản công dân.

Tổ chức bộ máy nhà nước (bao gồm các quan Quốc hội, Chủ nước Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân Viện kiểm sát nhân dân).

Kỹ thuật trình bày các quy định của Hiến pháp

(C' dung tong ket the đươc xac định rõ trong Đề cương Báo tong ket việc thi hành Hiến pháp năm 1992 gửi kèm theo Kế hoạch này).

### III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TỔNG KẾT, BÁO CÁO KẾT QUẢ TỔNG KẾT

#### 1. Công tác chỉ đạo tổng kết

Kiến nghị Bộ Chính ban hành Chỉ thị lãnh đạo việc tổng kết hành Hiến pháp năm 1992 để quan triệt trong toàn hệ thống chính trị, bảo chất lượng, tiên độ và hiệu quả

Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 có trách nhiệm chỉ đạo chức tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992.

Ban biên tập của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 (sau gọi chung Ban biên tập) có trách nhiệm giúp Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến năm 1992 theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra qua trình triển khai nhiệm tổng kết; xây dựng dự thảo, chức lav ý kiến hoàn thiện Báo cáo tổng kết thi hành Hiến pháp năm 1992 (sau đây gọi chung là Báo cáo tổng kết) trình ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992

#### 2. Tổ chức tổng kết

##### 2.1 Chủ tịch nước

Chủ tịch nước chỉ đạo tổng kết việc thi hành các quy định của Hiến năm 1992 mà trong tâm việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nước (Chương VII) các chương khác của Hiến pháp có liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch nước

2. Ủy ban thường Quốc hội, các cơ quan Quốc hội, cơ của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Ủy ban thường vụ Quốc hội, quan của Quốc hội, các quan của Ủy ban thường Quốc hội tổ chức tổng kết việc thi hành quy định Hiến pháp năm 1992, mà trọng tâm Chương I (Chế độ chính trị) và

### **2.3. Chính phủ**

Chính phủ tổ chức tổng kết việc thi hành các quy định của Hiến pháp năm 1992, mà trọng tâm là Chương VIII (Chính phủ) và các chương khác của Hiến pháp có liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm tổ chức tổng kết việc thi hành các quy định của Hiến pháp năm 1992, mà trọng tâm là các quy định có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, ngành mình và gửi về Bộ Tư pháp để tổng hợp, Văn phòng Chính phủ để theo dõi.

Bộ Tư pháp giúp Chính phủ làm đầu mối triển khai công tác tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992. Cụ thể như sau:

- Tổng hợp kết quả tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 thuộc trách nhiệm của Chính phủ;
- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ đôn đốc, tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để giúp Chính phủ xây dựng Báo cáo tổng kết.

### **2.4. Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao có trách nhiệm tổ chức tổng kết trong toàn ngành việc thi hành các quy định của Hiến pháp năm 1992, mà trọng tâm là Chương X (Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân) và các chương khác của Hiến pháp có liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành mình.

### **2.5. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân**

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức tổng kết việc thi hành các quy định của Hiến pháp năm 1992, mà trọng tâm là việc thi hành những nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được Hiến pháp quy định (Chương IX) và gửi về Bộ Tư pháp để tổng hợp, Văn phòng Chính phủ để theo dõi.

### **2.6. Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận**

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tổ chức tổng kết việc thi hành các quy định của Hiến pháp năm 1992, mà trọng tâm là các quy định có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

### 3. Báo cáo kết quả tổng kết

3.1. Báo cáo tổng kết của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (*do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì xây dựng*) gửi (01 bản) về Bộ Tư pháp để tổng hợp vào Báo cáo tổng kết của Chính phủ; đồng thời gửi (01 bản) về Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và (01 bản) về Văn phòng Chính phủ để theo dõi chung.

3.2. Báo cáo của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gửi về Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để tổng hợp vào Báo cáo tổng kết của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đồng thời gửi (01 bản) về Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 để theo dõi chung.

3.3. Báo cáo tổng kết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gửi về Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung.

3.4. Ban biên tập giúp Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết.

## IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Trước ngày 31/12/2011, Báo cáo tổng kết của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải được gửi về Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; Báo cáo tổng kết của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải được gửi về Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992.

2. Trước ngày 25/01/2012, Ủy ban thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiến hành tổng kết và gửi Báo cáo tổng kết về Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992.

3. Trước ngày 15/2/2012, Ban biên tập xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết và tổ chức họp với các cơ quan, tổ chức hữu quan để cho ý kiến về dự thảo Báo cáo tổng kết.

4. Trước ngày 20/2/2012, Ban biên tập trình dự thảo Báo cáo tổng kết xin ý kiến Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992.

5. Trước ngày 10/3/2012, Ban biên tập tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo lấy ý kiến các vị đại biểu Quốc hội, các chuyên gia, nhà khoa học về dự thảo Báo cáo tổng kết.

6. Trước ngày 15/3/2012, Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 chỉ đạo Ban biên tập tiếp thu chỉnh lý dự thảo Báo cáo tổng kết.

7. Trước ngày 20/3/2012, Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 cho ý kiến về dự thảo Báo cáo tổng kết.

8. Trước ngày 25/3/2012, Ban biên tập hoàn thiện Báo cáo tổng kết.

9. Trước ngày 31/3/2012, Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 báo cáo Bộ chính trị về kết quả tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992.

## V. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM

1. Các cơ quan, tổ chức hữu quan ở trung ương có trách nhiệm cử người tham gia vào hoạt động tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 theo yêu cầu của Ban biên tập dự thảo sửa đổi Hiến pháp.

2. Kinh phí triển khai hoạt động tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

*(Gửi kèm theo Kế hoạch này Đề cương Báo cáo tổng kết việc thi hành Hiến pháp năm 1992)*

### Nơi nhận:

- Thành viên UBĐTSĐHP;
- UBTVQH, HĐDT, UB của QH, Ban CTĐB, Ban DN, Viện NCLP;
- TANDTC, VKSNDTC;
- UBTW MTTQVN;
- VPQH; VPCTN; VPCP;
- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND tỉnh, TP. trực thuộc TW;
- Thành viên Ban Biên tập;
- Lưu: HC, UBĐTSĐHP.

TM. ỦY BAN DỰ THẢO  
SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP NĂM 1992

CHỦ TỊCH



Nguyễn Sinh Hùng